

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 4 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Chiên;

2. Ông Tẩn Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đồng Xuân Tím - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A P**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1977, tại xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu, nay là thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản L (đội X cũ), xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A T (đã chết) và bà Mùa Thị D (sinh năm 1944); Bị cáo có vợ là Quàng Thị P, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/8/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách ngày bị bắt khoảng 02 tuần (không nhớ rõ ngày), Vàng A P có chở thuê một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng hơn 40 tuổi tại khu vực chợ bản Phủ, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đến bến xe tỉnh Điện Biên. Qua trò chuyện người phụ nữ giới thiệu cho biết nhà ở huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và có xin, trao đổi số điện

thoại của nhau, P lưu tên trong danh bạ điện thoại của mình tên là SINH HỒ (số thuê bao 0828103016), còn tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ thì P không biết. Khoảng vài ngày sau, người phụ nữ liên tục gọi điện thoại cho P để hỏi mua thuốc phiện và hẹn gặp nhau để trao đổi. Sau đó, P đi đến điểm hẹn thuộc khu vực chợ thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để gặp người phụ nữ trên, người này còn đi cùng một người đàn ông dân tộc Mông, người Trung Quốc, khoảng 30 đến 40 tuổi (P không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Qua trò chuyện trao đổi bằng tiếng dân tộc Mông, người đàn ông Trung Quốc nói với P có bao nhiêu thuốc phiện thì người đó cũng đồng ý mua với giá 30 triệu đồng/01 kilôgam, P đồng ý, người đàn ông đưa cho P 200.000 đồng để đồ xăng đi về. Vài ngày sau, P điều khiển xe máy của gia đình đi đến khu vực giáp ranh biên giới với Lào thuộc xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên để tìm mua thuốc phiện, P gặp người đàn ông tên Sùng, dân tộc Mông, khoảng hơn 30 tuổi đang đứng ở ven đường, P không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Quá trình trò chuyện, trao đổi bằng tiếng dân tộc Mông, người đàn ông tên Sùng đồng ý sẽ tìm thuốc phiện để bán cho P với giá 13 triệu đồng/1 kg, hẹn lúc nào tìm mua được thuốc phiện thì sẽ gọi điện cho P. Trong thời gian này, người phụ nữ trên tiếp tục liên lạc trao đổi mua bán thuốc phiện với P bằng số điện thoại khác và được P lưu tên trong danh bạ điện thoại với tên PA TàM (số thuê bao 0836173644). Đến ngày 05/8/2019 người đàn ông tên Sùng gọi điện thoại cho P thông báo đã có thuốc phiện, P đi đến điểm hẹn ở khu vực ven đường thuộc xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Gặp nhau Sùng đưa cho P 01 gói thuốc phiện được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, P lấy số tiền 13 triệu đồng trả cho Sùng, sau đó Sùng đi đâu thì P không rõ. Nhận gói thuốc phiện, P mở ra kiểm tra thì thấy bên trong còn được gói thêm một lớp nilon màu trắng, sau đó P lại gói lại như cũ rồi dùng một chiếc tuốc nơ vít mũi sắt, cán tay cầm làm bằng nhựa màu vàng, có chiều dài 20 cm có sẵn trong cốp xe mở miếng ốp mặt nạ đầu xe máy, cất giấu gói thuốc phiện vào bên trong, sau đó lắp miếng ốp lại như cũ để tránh bị phát hiện rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên nghỉ qua đêm. Đến sáng ngày 06/8/2019, P gọi điện thoại cho người phụ nữ trên và thống nhất địa điểm trao đổi mua bán thuốc phiện tại khu vực thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Khi P đi đến thôn Nậm Pây, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ gặp người phụ nữ và người đàn ông Trung Quốc đó, P dừng xe lại và dắt xe đi trước, còn người phụ nữ và người đàn ông Trung Quốc đi theo sau, thì bị tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong miếng ốp mặt nạ đầu xe máy của P 01 gói chất nhựa dẻo màu nâu, có mùi hắc, được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, lớp bên trong là mảnh nilon màu trắng. P khai nhận đó là Thuốc phiện của P mua về để bán cho người đàn ông và người phụ nữ đi phía sau, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, còn người đàn ông và người phụ nữ bỏ chạy đi đâu thì P không biết. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu đen, lớp nilon tiếp theo là màu trắng, bên trong có chất nhựa dẻo màu nâu có mùi hắc; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM - ANGEL màu sơn đen - đỏ, kèm theo chìa khóa xe máy, biển kiểm soát: 27B1-120.90, số khung: RLCMC11 LHCH 007278, số máy: VMVDAE - H

007278, xe đã qua sử dụng; 01 chiếc tuốc nơ vít mũi sắt, cán tay cầm làm bằng nhựa màu vàng, có chiều dài 20cm; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 013007 mang tên Vàng A P do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 09/7/2012; 01 chứng minh nhân dân số: 040294246 mang tên Vàng A P do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 27/6/2008; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA, loại bàn phím, có ốp lưng màu trắng, số IMEL1: 358614/06/081706/7, số IMEL2: 358614/06/081707/5 kèm theo một thẻ sim.

Qua các kết quả trưng cầu giám định đã xác định được số chất nhựa dẻo màu nâu có mùi hắc thu giữ của Vàng A P là ma túy, loại Thuốc phiện, có khối lượng 900 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS, ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng A P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A P phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vàng A P từ 12 (Mười hai) đến 13 (Mười ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Thuốc phiện còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án là vật cấm lưu hành và vỏ niêm phong cũ không còn giá trị sử dụng; 01 chiếc tuốc nơ vít mũi sắt, cán tay cầm làm bằng nhựa màu vàng, có chiều dài 20cm; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA, loại bàn phím, có ốp lưng màu trắng, số IMEL1: 358614/06/081706/7, số IMEL2: 358614/06/081707/5 kèm theo một thẻ sim, là công cụ sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM - ANGEL màu sơn đen - đỏ, kèm theo chìa khóa xe máy, biển kiểm soát: 27B1-120.90, số khung: RLCMC11 LHCH 007278, số máy: VMVDAE - H 007278, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 013007 mang tên Vàng A P do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 09/7/2012; 01 chứng minh nhân dân số: 040294246 mang tên vàng A P do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 27/6/2008. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Vàng A P đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 06/8/2019, tại địa phận thôn Nậm Pây, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu đã bắt quả tang Vàng A P đang cất giấu 01 gói chất nhựa dẻo màu nâu có mùi hắc được gói ngoài bằng một lớp nilon màu trắng và một lớp nilon màu đen ở phía bên trong mặt nạ chiếc xe máy của P. P khai đó là Thuốc phiện P mang theo để chuẩn bị bán cho 01 người đàn ông Trung Quốc không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và 01 người phụ nữ dân tộc Mông, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể mà P và hai người đó đã hẹn nhau từ trước. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Qua trung cầu giám định, xác định được số chất bột khô màu trắng thu giữ của Vàng A P là ma túy, loại Thuốc phiện, có khối lượng 900 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Thuốc phiện là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai số Thuốc phiện bị thu giữ là bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông và bị cáo đang chuẩn bị bán Thuốc phiện cho một người đàn ông Trung Quốc và người phụ nữ đi cùng đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý đối với của nhưng người này.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều

kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bố vợ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo chưa học hết lớp 1. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nghề nghiệp làm ruộng, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Số Thuốc phiện thu giữ của bị cáo còn lại 891,76 gam sau giám định là vật cấm lưu hành và toàn bộ vỏ niêm phong cũ là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM - ANGEL màu sơn đen - đỏ, kèm theo chìa khóa xe máy, biển kiểm soát: 27B1-120.90, số khung: RLCMC11 LHCH 007278, số máy: VMVDAE - H 007278, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 013007 mang tên Vàng A P do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 09/7/2012. Bị cáo đã tự ý sử dụng chiếc xe máy để thực hiện hành vi phạm tội mà không bàn bạc, thống nhất với bất kỳ ai trong gia đình. Gia đình bị cáo có nguyện vọng được xin lại tài sản để sử dụng nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số: 040294246 mang tên vàng A P do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 27/6/2008 là giấy tờ tùy thân cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động NOKIA, loại bàn phím, có ốp lưng màu trắng, số IMEL1: 358614/06/081706/7, số IMEL2: 358614/06/081707/5 kèm theo một thẻ sim và 01 chiếc tước nơ vít mũi sắt, cán tay cầm làm bằng nhựa màu vàng, có chiều dài 20cm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo khai được người đàn ông Trung Quốc cho để đồ xăng đi về nhà, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Vàng A P phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A P: 12 (Mười hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2019.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 891,76 gam Thuốc phiện còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và toàn bộ vỏ niêm phong cũ; 01 chiếc tuốc nơ vít mũi sắt, cán tay cầm làm bằng nhựa màu vàng, có chiều dài 20cm; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA, loại bàn phím, có ốp lưng màu trắng, số IMEL1: 358614/06/081706/7, số IMEL2: 358614/06/081707/5 kèm theo một thẻ sim.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM - ANGEL màu sơn đen - đỏ, kèm theo chìa khóa xe máy, biển kiểm soát: 27B1-120.90, số khung: RLCMC11 LHCH 007278, số máy: VMVDAE - H 007278, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 013007 mang tên Vàng A P do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 09/7/2012; 01 chứng minh nhân dân số: 040294246 mang tên vàng A P do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 27/6/2008.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 09 giờ 00 phút, ngày 17/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQ CSĐT, THAHS);
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh

